

Bản án số: 69/2021/HS-ST
Ngày 17- 03- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ D, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Quân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Tô Văn Nhung;

2. Bà Nguyễn Thị Bửu Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 03 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 01 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 03 năm 2021, đối với bị cáo:

Hà Thanh P, sinh năm 1986 tại tỉnh Bình Dương; thường trú: khu phố B, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 08/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Hà Văn C, sinh năm 1956 và bà Lương Thị N, sinh năm: 1958; có 02 anh em, lớn sinh năm: 1983, nhỏ sinh năm 1997;

- Tiền án: Ngày 27/5/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố D xử phạt 09 năm tù về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, đến ngày 12/7/2018 chấp hành xong hình phạt tù.

- Tiền sự: Ngày 06/8/2020 bị Ủy ban nhân dân phường B ra Quyết định số: 152/ QĐ-UBND áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

- Nhân thân: Ngày 13/6/2007 bị Ủy ban nhân dân Thành phố H ra Quyết định số: 4761/ QĐ-UBND đưa người vào cơ sở chữa bệnh thời gian 24 tháng đến ngày 05/9/2010 chấp hành xong.

Bị bắt tạm giam ngày 08/12/2020, có mặt tại phiên tòa.

- Người chứng kiến: Ông Phạm Đức Q; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hà Thanh P, có tiền án về hành vi mua bán trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích và 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Khoảng 06 giờ ngày 08/12/2020, Hà Thanh P gọi xe mô tô công nghệ đi từ nhà khu phố B, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương đến khu vực hầm đá H thuộc phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai gặp 01 người thanh niên tên thường gọi là “C” và mua 100.000 đồng ma túy, loại Heroin về sử dụng. C đưa cho 01 đoạn ống hút màu trắng chứa chất bột màu trắng, P cầm trong tay phải rồi đi xe mô tô công nghệ về đến bãi đất trống tại khu phố B, phường A, thành phố D, để tìm chỗ sử dụng. Đến 08 giờ cùng ngày Đội cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh Tế- Ma túy phối hợp với Công an phường A đi tuần tra, nhìn thấy lực lượng Công an đi tuần tra P thả đoạn ống hút chứa ma túy xuống đất. Tổ tuần tra phát hiện thu giữ vật chứng lập biên bản người có hành vi phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ: 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng có chứa chất bột màu trắng có trọng lượng 0,0726 gam.

Căn cứ kết luận giám định số 767/MT-PC09 ngày 15/12/2020 của phòng kỹ thuật hình sự tỉnh Bình Dương: mẫu chất bột màu trắng gửi đi giám định có trọng lượng: 0,0726 gam là ma túy, loại Heroine.

Đối với tên “C” bán ma túy cho Phong tại hầm đá H thuộc phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, tiếp tục xác minh, sẽ xử lý sau.

Tại cáo trạng số 53/CT-VKS ngày 27 tháng 01 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Hà Thanh P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố D giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Hà Thanh P mức án từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đối với bì thư đã niêm phong bên trong có khối lượng 0,0252 gam, loại Heroine, mẫu vật hoàn lại sau giám định đề nghị Tòa án tuyên tịch thu, tiêu hủy.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận, đối đáp gì và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cũng không khiếu nại gì. Tại cơ quan điều tra, người chứng kiến không có ý kiến gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nội dung vụ án: Hà Thanh P có 01 tiền án về tội mua bán trái phép chất ma túy và 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 08 giờ ngày 08/12/2020, bãi đất trống tại khu phố B, phường B, thành phố D, qua kiểm tra phát hiện Hà Thanh P có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,0726 gam. Hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Như vậy Cáo trạng số 53/CT-VKS-DA ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến vai trò của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo nhân nhân xấu đã bị Tòa án xét xử về tội mua bán ma túy, có 01 tiền sự buộc cai nghiện tại xã, phường và nghiện ma túy.

[7] Xử lý vật chứng: Đối với bì thư đã niêm phong bên trong có khối lượng 0,0252 gam, loại Heroine, mẫu vật hoàn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Đối với tên “C” bán ma túy cho Phong tại hầm đá H thuộc phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hà Thanh P phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Hà Thanh P 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/12/2020.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy bì thư đã niêm phong bên trong có khối lượng: 0,0252 gam, loại Heroine, mẫu vật hoàn lại sau giám định.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/01/2021, bút lục 81).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hà Thanh P phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án;

Nơi nhận:

- Bị cáo (01);
- VKSND tp D (01);
- Công an tp D (01);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS tp D (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);
- UBND xã nơi bị cáo TT (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Ngọc Quân